



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Thời gian: **8h30 – 12h00, ngày thứ Sáu - 31/07/2026**

Địa điểm: **Lô E2a-3, Đường D1, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú, TP.HCM**

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI TRÌNH BÀY
08h30 – 09h00	Chào đón cổ đông - Cổ đông nhận tài liệu đại hội	Ban tổ chức
09h00 – 09h10	Tuyên bố lý do - Giới thiệu thành phần tham dự đại hội	Ban tổ chức
09h10 – 09h15	Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội	Ban Kiểm soát
09h15 – 09h20	Đại hội thông qua Chương trình đại hội; Thành phần Chủ tọa đoàn; Thư ký đoàn và Ban Kiểm phiếu	Ban tổ chức
09h20 - 09h50	Phát biểu khai mạc Đại hội Báo cáo của Hội đồng Quản trị	Chủ tịch HĐQT
09h50 - 10h20	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	Tổng Giám đốc
10h20 – 10h30	Báo cáo của Ban Kiểm soát	Ban Kiểm soát
10h30 – 10h40	Nghỉ giải lao	
10h40 – 11h00	Hội đồng quản trị (HĐQT) tiếp tục đọc và biểu quyết thông qua các tờ trình trước đại hội: - Phương án phân phối Lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 - Chi trả cổ tức năm 2025 – Kế hoạch cổ tức 2026 - Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ 2026 do chi trả cổ tức 2025 bằng cổ phiếu - Thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP) HPT 2026 - Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị - Cập nhật nội dung đăng ký kinh doanh - Kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát 2026 - Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán	Đại diện HĐQT
11h00 – 11h30	Đại hội thảo luận và thông qua các báo cáo, tờ trình	Cổ đông
11h30 – 11h40	Đại hội thông qua Nghị quyết đại hội	Đại diện HĐQT
11h40 – 12h	Phát biểu tổng kết đại hội - Bế mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Phương án phân phối Lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối Lợi nhuận, trích lập các quỹ như sau:

Đơn vị tính: VND

Stt	Chi tiêu	Số tiền
1.	Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2025	38.022.167.990
2.	Thuế TNDN hiện hành (Thuế TNDN 2025 đang tạm tính theo báo cáo kiểm toán, do HPT được miễn thuế trong 4 năm kể từ năm 2022)	271.425.760
3.	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	37.750.742.230
4.	Trích lập các quỹ	13.212.760.000
	Trong đó	
A	Trích Quỹ đầu tư phát triển 5% LN sau thuế (mục 3*5%)	1.887.537.000
B	Trích Quỹ Khen thưởng 25% LN sau thuế (mục 3*25%)	9.437.686.000
C	Trích Quỹ phúc lợi 5% LN sau thuế (mục 3*5%)	1.887.537.000
5.	LN còn lại sau khi trích lập các quỹ (3-4)	24.537.982.230
6.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	24.537.982.230

Tình hình các Quỹ sau khi trích lập năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chi tiêu	Số dư đầu năm 2025	Số đã sử dụng trong năm 2025	Số sẽ trích từ LN năm 2025 (trích trong năm 2026)	Số dư cuối năm 2025
Tổng cộng các quỹ		26.864.902.051	7.356.193.280	13.212.760.000	32.721.468.771
1.	Quỹ đầu tư phát triển	12.014.290.439	199.493.280	1.887.537.000	13.702.334.159 (*)

Tp.HCM, ngày 31 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Chi trả cổ tức năm 2025 - Kế hoạch cổ tức năm 2026)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của công ty HPT.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026 như sau:

1. Chi trả cổ tức năm 2025:

1.1 Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt:

- Tỷ lệ cổ tức là **5%** trên mệnh giá (tức 500đ/cổ phiếu)
- Thời gian chi trả: Tháng 8/2026

1.2 Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu:

Tỷ lệ cổ tức bằng cổ phiếu là **15%** (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu hiện hữu được chia thêm 15 cổ phiếu mới). Số lượng cổ phiếu mới phát hành để thực hiện việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu mà mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Chi tiết việc trả cổ tức bằng cổ phiếu được trình bày trong tờ trình "Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ năm 2026".

2. Kế hoạch cổ tức năm 2026:

Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2026 là 10%-15% bằng tiền mặt và/ hoặc cổ phiếu.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019.
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.
- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của công ty HPT

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc chi trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ như sau:

1.1 Vốn điều lệ đến ngày 31/03/2026 (trước khi phát hành): 115.423.190.000 VNĐ (Một trăm mười lăm tỷ bốn trăm hai mươi ba triệu một trăm chín mươi ngàn đồng).

1.2 Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2026:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Mã chứng khoán: HPT – UPCOM
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2025
- Tỷ lệ phát hành: **15%** (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 15 cổ phiếu mới)
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức. (Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền).
- Nguồn phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: từ lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Cổ phần dịch vụ Công nghệ Tin học HPT tại ngày 31/03/2026.
- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 11.542.319 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.386.659 cổ phiếu
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 155.660 cổ phiếu
- Số cổ phiếu phát hành thêm dự kiến: **1.707.998 cổ phiếu**
- Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến: **17.079.980.000 VNĐ (Mười bảy tỷ không trăm bảy mươi chín triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng).**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến: **132.503.170.000 VNĐ (Một trăm ba mươi hai tỷ năm trăm lẻ ba triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng).**
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu riêng lẻ sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.



1.3 Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến thực hiện từ Quý 3, Quý 4 năm 2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

1.4 Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1.5 Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ (Mục Vốn điều lệ và Mục Cổ phần) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

1.6 Ủy quyền Hội đồng Quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Chủ động xây dựng, hoàn thiện và giải trình hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ
TIN HỌC
HPT
NGÔ VI ĐỒNG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*(V/v thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP) HPT 2026)*

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tự cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.
- Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động kinh doanh của công ty HPT.

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT ("HPT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét và thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP") với các nội dung như sau:

1. **Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.
2. **Loại cổ phiếu** : Cổ phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá cổ phiếu** : 10.000đ/cổ phiếu
4. **Mã chứng khoán** : HPT
5. **Vốn điều lệ hiện nay** : 115.423.190.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ, bốn trăm hai mươi ba triệu, một trăm chín mươi nghìn đồng)
6. **Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành**: 11.542.319 cổ phiếu
Trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.386.659 cổ phiếu
 - Cổ phiếu quỹ: 155.660 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến đang lưu hành sau chi trả cổ tức 2025 bằng cổ phiếu (tỷ lệ 15%)**: 13.094.657 cổ phiếu
8. **Số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành**: 654.000 cổ phiếu (Sáu trăm năm mươi bốn nghìn cổ phiếu)
9. **Tỷ lệ cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành** (số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025): 4,994%.
10. **Tổng giá trị cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá**: 6.540.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm bốn mươi triệu đồng).
11. **Mục đích phát hành**: Phát hành cổ phiếu cho người lao động, nhằm khuyến khích việc gắn kết quyền lợi của những cán bộ chủ chốt với hiệu quả hoạt động của công ty; tạo điều kiện cho người lao động cống hiến và gắn bó lâu dài với công ty, ổn định nguồn lực, tăng khả năng cạnh tranh.
12. **Giá phát hành**: 10.000 đồng/cổ phiếu

13. Nguyên tắc xác định giá phát hành: bằng mệnh giá

14. Phương án sử dụng vốn: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

15. Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết: Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho người lao động khác sao cho giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được người lao động phù hợp, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

16. Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP sẽ bị **hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 (một) năm** kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

Các quyền, lợi ích phát sinh từ Cổ phiếu ESOP này trong thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu tại Điều này sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

17. Xử lý trong trường hợp người lao động nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng: Khi cán bộ nhân viên tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, thì số cổ phiếu đã phát hành cho người lao động đó sẽ được Công ty mua lại với giá 10.000 đồng/ cổ phiếu và không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

Tổng số lượng cổ phiếu của Người lao động được Công ty mua lại phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất. Công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua quy định của pháp luật hiện hành. HĐQT quyết định chi tiết Phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại.

18. Đối tượng phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

19. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình:

Là các đối tượng thỏa mãn đủ các tiêu chuẩn sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành, cán bộ quản lý (Trưởng ban đầu tư, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng ban, Trưởng văn phòng, Trưởng phòng các trung tâm, Trưởng phòng kinh doanh, Trưởng phòng quản trị, Trưởng phòng quản lý dự án, Trưởng phòng kỹ thuật, Trưởng phòng phòng quản trị, Giám đốc dự án, Kế toán trưởng trung tâm, Trưởng bộ phận Nhân sự HCM, Phụ trách cổ đông, Trưởng bộ phận, các cán bộ thuộc nguồn lực khung của công ty) và một số chức danh khác thuộc danh sách người lao động của công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.
- Thành viên tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động nộp đơn xin nghỉ việc/đơn xin từ nhiệm trước khi kết thúc thời gian thu tiền sẽ không được tiếp tục tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động, không phụ thuộc vào thời gian nộp tiền của người lao động.

20. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:

Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm tờ trình này.

21. Thời gian thực hiện: Dự kiến triển khai thực hiện phát hành ESOP từ Quý 4 năm 2026, sau khi được UBCKNN thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

22. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

23. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ (Mục Vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

24. Trình tự thực hiện chào bán/phát hành

Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu theo thứ tự sau:

- (1) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025
- (2) Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động



25. Ủy quyền Hội đồng Quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác, hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);
- Xác định lại số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua của phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trên cơ sở vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài;
- Thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình theo tiêu chuẩn, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng đã được ĐHĐCĐ thông qua và thời gian thực hiện;
- Quyết định xử lý số lượng cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có);
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động "ESOP".

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÔ VI ĐỒNG



PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về
Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động)

NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG
NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP

Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng tại Công ty, được xác định cụ thể như sau:

TIÊU CHÍ	TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU)	TỶ TRỌNG (%)
NHÓM CHỨC DANH	611.200	93,46%
NHÓM TIÊU CHÍ ĐẶC BIỆT	42.800	6,54%
Tổng cộng	654.000	100,00%

Trong đó, số lượng cổ phiếu phân phối tính cho từng nhóm như sau:

STT	NHÓM CHỨC DANH	TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU)	TỶ LỆ PHÂN BỐ (%)
1	Ban lãnh đạo	435.000	71,17%
1.1	Ban lãnh đạo cấp 1	150.000	24,54%
1.2	Ban lãnh đạo cấp 2	180.000	29,45%
1.3	Ban lãnh đạo cấp 3	105.000	17,18%
2	Cán bộ quản lý	124.400	20,35%
2.1	Cán bộ quản lý cấp 1	22.000	3,60%
2.2	Cán bộ quản lý cấp 2	70.400	11,52%
2.3	Cán bộ quản lý cấp 3	32.000	5,24%
3	Chuyên gia	46.800	7,66%
3.1	Chuyên gia cấp 1	7.200	1,18%
3.2	Chuyên gia cấp 2	33.600	5,50%
3.3	Chuyên gia cấp 3	6.000	0,98%
4	Chức danh khác	5.000	0,82%
Tổng cộng		611.200	100,00%

Ghi chú:

- Ban lãnh đạo cấp 1 gồm các chức danh: Phó Giám đốc trung tâm HSI/HAS, Kế toán trưởng Công ty, Trưởng Văn phòng TCT, Trưởng Văn phòng CNHN, Giám đốc Trung tâm Giải pháp và Công nghệ Việt, Trưởng Ban đầu tư, Giám đốc Công nghệ.
- Ban lãnh đạo cấp 2 gồm các chức danh: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
- Ban lãnh đạo cấp 3 gồm các chức danh: Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc.
- Cán bộ quản lý cấp 1 gồm các chức danh: Trưởng phòng Kinh doanh HN1, Trưởng phòng GP Hệ thống CNHN, Trưởng phòng kỹ thuật HSC CNHN, Kế toán trưởng trung tâm HSC/HSE, Trưởng phòng Dịch vụ Giám sát ATTT, Trưởng phòng Dịch vụ ATTT, Trưởng phòng HTTT, Trưởng phòng Quản trị, Trưởng phòng Dịch vụ Cung ứng nguồn lực, Giám đốc Phát triển kinh doanh và điều hành dự án.
- Cán bộ quản lý cấp 2 gồm các chức danh: Phó Giám đốc Trung tâm HAS/HSV, Trưởng phòng QHĐT, Kế toán trưởng HSI/HAS, Trưởng phòng kinh doanh HN 3, Trưởng phòng GP MS CNHN, Trưởng phòng Gp Dữ liệu CNHN/HCM, Trưởng phòng Quản lý dự án và dịch vụ HCM, Trưởng phòng Quản trị HCM, Trưởng phòng KD DN 1, Trưởng phòng Kinh doanh Tài chính Bảo hiểm, Trưởng phòng Dịch vụ Phần mềm, Trưởng phòng GP – DV hệ thống, Trưởng phòng phát triển sản phẩm, Trưởng phòng nghiên cứu và phát triển sản phẩm. Trưởng phòng Quản lý dự án, Trưởng phòng Phát triển dự án.
- Cán bộ quản lý cấp 3 gồm các chức danh: Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ khách hàng, Trưởng phòng kinh doanh HN 6, Trưởng phòng kinh doanh HCM 3/HCM 1, Giám đốc dự án, Giám đốc khối kỹ thuật HSI, Trưởng phòng GP MS HCM, Trưởng phòng GP Mạng.
- Chuyên gia cấp 1 gồm các chức danh: Kỹ sư DP Quản lý dịch vụ CNTT, Nhân viên kinh doanh, Nhân viên nhân sự, Kỹ sư GP MS.
- Chuyên gia cấp 2 gồm các chức danh: Trưởng phòng kinh doanh HCM 6/8, Trưởng phòng triển khai HCM, Trưởng phòng PR- Marketing, Trưởng phòng Gp hệ thống, Trưởng BP Enterprise Management Solution, Trưởng BP Tư vấn/Hồ sơ thầu/Tư vấn Gp MS/Phân tích nghiệp vụ HCM/Phân tích nghiệp vụ - nhóm GP BPM/Phân tích nghiệp vụ - Nhóm GP RPA/Phát triển và cải tiến sản phẩm/An toàn ứng dụng/Kỹ sư GP MS/Kỹ sư lập trình/Kỹ sư GP hệ thống/Kỹ sư AI/Kỹ sư tư vấn.
- Chuyên gia cấp 3 gồm các chức danh: Trưởng Bộ phận Nhân sự HCM/Trưởng bộ phận kỹ thuật – GP nền tảng/Trưởng phòng GP An toàn thông tin.
- Chức danh khác gồm: Phụ trách cổ đông và các cá nhân giữ chức danh khác nếu có, ĐHCĐ ủy quyền HĐQT quyết định đối tượng thuộc nhóm chức danh khác nhưng không vượt quá 5.000 cổ phiếu đã được phân phối.

STT	NHÓM TIÊU CHÍ ĐẶC BIỆT	TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU)	TỶ LỆ PHÂN BỐ (%)
1	Kiểm nhiệm thêm chức danh	4.280	10,00%
2	Thâm niên	4.280	10,00%
3	Kết quả đánh giá KPI năm 2025	32.100	75,00%
4	Đạt danh hiệu cá nhân xuất sắc	2.140	5,00%
Tổng cộng		42.800	100,00%



Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng của Công ty như sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động} = \frac{\text{Tổng số lượng cổ phiếu phân phối theo từng nhóm chức danh}}{\text{Số lượng người lao động trong từng nhóm chức danh được phân bổ}} + \text{Số lượng cổ phiếu phân phối theo các tiêu chí đặc biệt (nếu có) (*)}$$

(*) Số lượng cổ phiếu phân phối theo các tiêu chí đặc biệt được tính theo công thức:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân phối theo các tiêu chí đặc biệt} = \sum \frac{\text{Điểm hệ số tiêu chí cụ thể của cá nhân} * \text{Tổng số cổ phiếu được phân phối theo phân nhóm tiêu chí đặc biệt}}{\text{Tổng điểm hệ số tiêu chí của toàn bộ người lao động cùng trong phân nhóm tiêu chí đặc biệt}}$$

Lưu ý:

- Số lượng cổ phiếu phân bổ trong nhóm tiêu chí đặc biệt sẽ **không áp dụng** đối với nhóm chức danh Ban lãnh đạo cấp 1, Ban lãnh đạo cấp 2, Ban lãnh đạo cấp 3. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng trong phạm vi số lượng cổ phiếu phân phối theo từng nhóm chức danh được phân bổ. Trường hợp người lao động trong cùng nhóm chức danh có các yếu tố như: Chịu trách nhiệm pháp lý (là người đại diện pháp luật, người chịu trách nhiệm ký kết hợp đồng) và có cam kết đồng hành với công ty thông qua tỷ lệ sở hữu cổ phiếu HPT cao hơn các thành viên khác thì Hội đồng quản trị dựa trên cơ sở này để ra quyết định điều chỉnh số lượng cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định chi tiết số lượng cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng và điều chỉnh khung điểm hệ số (nếu có) thuộc các nhóm tiêu chí đặc biệt tại thời điểm phát hành, bảo đảm trong phạm vi tổng số lượng cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cho từng nhóm tiêu chí đặc biệt.
- + **Tiêu chí 1:** Kiểm nhiệm thêm chức danh gồm Kiểm nhiệm chức danh quản lý, Kiểm nhiệm chức danh chuyên gia và Kiểm nhiệm chức danh nổi bật khác nếu có, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định đối tượng thuộc nhóm tiêu chí đặc biệt nhưng không vượt quá số lượng cổ phiếu đã được phân phối cho nhóm tiêu chí đặc biệt này.

STT	NHÓM TIÊU CHÍ: KIỂM NHIỆM THÊM CHỨC DANH	ĐIỂM HỆ SỐ
1	Kiểm nhiệm chức danh quản lý	6 - 10
2	Kiểm nhiệm chức danh chuyên gia	3 - 6
3	Kiểm nhiệm chức danh nổi bật khác	Dưới 3

- + **Tiêu chí 2:** Thâm niên phân chia theo số năm làm việc tại Công ty của từng đối tượng, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định đối tượng thuộc nhóm tiêu chí đặc biệt nhưng không vượt quá số lượng cổ phiếu đã được phân phối cho nhóm tiêu chí đặc biệt này.

STT	NHÓM TIÊU CHÍ: THÂM NIÊN	ĐIỂM HỆ SỐ
1	Trên 15 năm	7 - 10
2	Trên 10 năm	5 - 7
3	Trên 5 năm	3 - 5

447436
NG TY
PHÂN
CÔNG NG
HỌC
PT
TP.HỒ C

STT	NHÓM TIÊU CHÍ: THÂM NIÊN	ĐIỂM HỆ SỐ
4	Trên 3 năm	Dưới 3

- + **Tiêu chí 3:** Kết quả đánh giá KPI năm 2025 theo tỷ lệ hoàn thành/vượt KPI năm 2025 từ 50% trở lên của từng đối tượng, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định đối tượng thuộc nhóm tiêu chí đặc biệt nhưng không vượt quá số lượng cổ phiếu đã được phân phối cho nhóm tiêu chí đặc biệt này.

STT	NHÓM TIÊU CHÍ: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ KPI NĂM 2025	ĐIỂM HỆ SỐ
1	Hoàn thành KPI từ 150% trở lên	7 - 10
2	Hoàn thành KPI từ 100% đến dưới 150%	5 - 7
3	Hoàn thành KPI từ 100% đến dưới 150%	3 - 5
4	Hoàn thành KPI từ 50% đến dưới 100%	Dưới 3

- + **Tiêu chí 4:** Đạt danh hiệu cá nhân xuất sắc theo chương trình khen thưởng của HPT, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định đối tượng thuộc nhóm tiêu chí đặc biệt nhưng không vượt quá số lượng cổ phiếu đã được phân phối cho nhóm tiêu chí đặc biệt này.

Nguyên tắc làm tròn số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động:

Sau khi xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động theo công thức nêu trên, số lượng cổ phiếu ESOP của từng người sẽ được làm tròn tới hàng trăm, như sau:

- + Nếu số lẻ sau hàng trăm có giá trị <50 (làm tròn xuống) thì hàng trăm được giữ nguyên, ví dụ số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động sau khi áp dụng công thức nêu trên là 20.512 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, người lao động sẽ được nhận 20.500 cổ phiếu.
- + Nếu số lẻ sau hàng trăm có giá trị ≥50 (làm tròn lên) thì hàng trăm được cộng thêm một đơn vị, ví dụ nếu số lượng cổ phiếu được phân bổ là 9.488 cổ phiếu thì được làm tròn là 9.500 cổ phiếu.

Sau khi tính số lượng cổ phiếu mỗi người lao động được phân phối theo nguyên tắc làm tròn trên, để đảm bảo phân phối hết 654.000 cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối như sau:

- + Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động theo Danh sách ESOP = 654.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu ESOP của từng người sau khi được làm tròn tới hàng trăm được giữ nguyên theo nguyên tắc làm tròn.
- + Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động theo Danh sách ESOP <654.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu còn lại được phân phối cho nhóm chức danh Ban lãnh đạo.
- + Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động > 654.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu bị dư ra được trừ đi cho nhóm chức danh Ban lãnh đạo.

Tp.HCM, ngày 31 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT tại kỳ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp.
- Căn cứ Luật Chứng khoán của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ và Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.
- Căn cứ Giấy phép đăng ký kinh doanh hiện hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT, đăng ký thay đổi lần thứ 20, ngày 06 tháng 11 năm 2025.
- Căn cứ vào Điều lệ và thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời trong việc quản trị, điều hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT và để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 ủy quyền cho HĐQT thực hiện và quyết định một số nội dung trong thời gian giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên, cụ thể như sau:

1. Liên quan đến kế hoạch, chiến lược phát triển HPT chủ động điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu kinh doanh đáp ứng kịp thời với tình hình thực tế và các diễn biến của thị trường, đồng thời sẽ báo cáo kết quả cho ĐHĐCĐ vào kỳ họp thường niên tiếp theo.
2. Chủ động quyết định việc đầu tư, mua bán tài sản của HPT có giá trị đến 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty (trừ các Hợp đồng giao dịch phải được ĐHĐCĐ thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty).
3. Chủ động quyết định và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh, lĩnh vực hoạt động dự án đầu tư, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan đến việc cập nhật, thay đổi các nội dung trên Giấy chứng nhận đầu tư dự án khu Công nghệ cao, và các thủ tục pháp lý khác có liên quan theo quy định pháp luật.
4. Chủ động thực hiện các giải pháp khẩn cấp nhằm khắc phục biến động lớn về tài chính của HPT và báo cáo cho ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGỒI VI ĐỒNG

Tp.HCM, ngày 31 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v thông qua cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và tài liệu quản trị công ty của Công ty)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Giấy phép đăng ký kinh doanh hiện hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT, đăng ký thay đổi lần thứ 20, ngày 06/11/2025;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT;
- Căn cứ vào thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua việc cập nhật các ngành nghề kinh doanh hiện hữu của Công ty nhằm bảo đảm đồng bộ với Hệ thống ngành nghề kinh tế mới theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg theo Phụ lục 01: Danh mục các ngành nghề cập nhật đính kèm Tờ trình này.
2. Thông qua việc xóa bỏ các ngành nghề kinh doanh của Công ty vì không còn tồn tại trên Hệ thống ngành nghề kinh tế mới theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và bổ sung, thay đổi các ngành nghề kinh doanh của Công ty để thay thế các ngành nghề bị xóa bỏ theo Phụ lục 02: Danh mục các ngành nghề xóa bỏ và ngành, nghề thay thế, bổ sung tương ứng đính kèm Tờ trình này;
3. Ngoài các nội dung cập nhật, điều chỉnh được nêu tại Điều 1 và Điều 2 nêu trên, toàn bộ các ngành nghề kinh doanh hiện hữu còn lại của Công ty vẫn được giữ nguyên theo nội dung đã cấp phép và không thực hiện bất kỳ điều chỉnh, bổ sung thay đổi nào, đính kèm theo Phụ lục 03: Danh mục các ngành, nghề kinh doanh của Công ty sau khi cập nhật, bổ sung, thay đổi.
4. Giao HĐQT thực hiện việc cập nhật Điều lệ Công ty thông qua sửa đổi, bổ sung Khoản 4.2 Điều 4 về Lĩnh vực kinh doanh, bao gồm bổ sung và thay thế các mã ngành nghề kinh doanh theo nội dung chi tiết tại các Phụ lục đính kèm Tờ trình này.
5. Giao cho Người đại diện theo pháp luật Công ty Ông Đinh Hà Duy Linh có trách nhiệm tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết với Sở Tài Chính Tp. Hồ Chí Minh và các cơ quan ban ngành khác (nếu có) theo quy định, để cập nhật, thay đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh nói trên của Công ty.

Kính trình,





PHỤ LỤC 01
DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CẦN CẬP NHẬT

NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CẦN CẬP NHẬT		NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU KHI CẬP NHẬT		NỘI DUNG CẬP NHẬT
Tên ngành, nghề	Mã ngành	Tên ngành, nghề	Mã ngành	
1 Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dung hữu hình khác Chi tiết: Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị văn phòng, cho thuê thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dung hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị văn phòng, cho thuê thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin	7730	Cập nhật tên ngành
2 Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo hành, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin.	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo hành, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin.	3312	Cập nhật tên ngành.
3 Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. (không hoạt động tại trụ sở)	2023	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. (không hoạt động tại trụ sở)	2023	Cập nhật tên ngành.
4 Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (không hoạt động tại trụ sở). Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.(CPC 632)	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh. (không hoạt động tại trụ sở). Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.(CPC 632)	4772	Cập nhật tên ngành.

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CẦN CẤP NHẬT		NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU KHI CẤP NHẬT		NỘI DUNG CẤP NHẬT
	Tên ngành, nghề	Mã ngành	Tên ngành, nghề	Mã ngành	
	và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải ; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia		và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải ; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia		
5	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.(CPC 632) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải ; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia.	4722	Bán lẻ thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.(CPC 632) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải ; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia.	4722	Cấp nhật tên ngành

PHỤ LỤC 02

DANH MỤC CÁC NGÀNH, NGHỀ XÓA BỎ VÀ NGÀNH, NGHỀ THAY THẾ, BỔ SUNG TƯƠNG ƯNG

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH BỊ XÓA BỎ		NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THAY THẾ TƯƠNG ƯNG	
	Tên ngành, nghề	Mã ngành	Tên ngành, nghề	Mã ngành
1	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: dịch vụ sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng.	9511	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông Chi tiết: dịch vụ sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng.	9510
2	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310
3	Cung ứng nguồn lao động Chi tiết: cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7830	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7822
4	Cổng thông tin Chi tiết: thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312	Hoạt động cổng tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác Chi tiết: thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6390
5	Tư vấn, môi giới, đầu giá bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: dịch vụ môi giới bất động sản	6820	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản Chi tiết: dịch vụ môi giới bất động sản	6821
6	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: thi công lắp đặt và chuyển giao công nghệ hệ thống mạng máy tính. Cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet (OSP); dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin, vận hành, di dời hệ thống công nghệ thông tin	6209 (Chính)	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác Chi tiết: thi công lắp đặt và chuyển giao công nghệ hệ thống mạng máy tính. Cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet (OSP); dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin, vận hành, di dời hệ thống công nghệ thông tin	6290 (Chính)

STT	NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH BỊ XÓA BỎ		NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH THAY THẾ TƯƠNG ƯNG	
	Tên ngành, nghề	Mã ngành	Tên ngành, nghề	Mã ngành
7	Xuất bản phần mềm Chi tiết: cung cấp các phần mềm ứng dụng, sản xuất phần mềm, dịch vụ phần mềm	5820	Xuất bản phần mềm khác Chi tiết: cung cấp các phần mềm ứng dụng, sản xuất phần mềm, dịch vụ phần mềm	5829
8	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật. Chi tiết: dịch vụ phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ và khoa học kỹ thuật vào cuộc sống	7210	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm về tư vấn kỹ thuật và công nghệ (CPC 85103) (không hoạt động tại trụ sở)	7212 (Đã đăng ký)
9	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: tư vấn, thiết kế hệ thống máy tính (thiết kế, tạo lập trang chủ Internet, thiết kế hệ thống máy tính tích hợp phần cứng - phần mềm với các công nghệ truyền thông). Tích hợp mạng cục bộ (LAN).	6202	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính Chi tiết: tư vấn, thiết kế hệ thống máy tính (thiết kế, tạo lập trang chủ Internet, thiết kế hệ thống máy tính tích hợp phần cứng - phần mềm với các công nghệ truyền thông). Tích hợp mạng cục bộ (LAN).	6220
10	Lập trình máy tính	6201	Lập trình máy tính khác	6219

PHỤ LỤC 03

**DANH MỤC CÁC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY
SAU KHI CẬP NHẬT, BỔ SUNG, THAY ĐỔI**

** Lưu ý: Những mã ngành “in đậm” là mã ngành được thay thế tương ứng với các mã ngành bị xóa và cập nhật mới theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TT.
Những mã ngành, nghề kinh doanh còn lại giữ nguyên.*

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
1	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng.	9510
2	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng. Mua bán phần mềm máy tính, các thiết bị và linh kiện điện tử, điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị điều khiển; thiết bị và linh kiện trong ngành công nghệ thông tin, máy vẽ, thiết bị phục vụ thiết kế, vật tư ngành in và phụ tùng, thiết bị nghiên cứu khoa học, thí nghiệm. (CPC 622, 632) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư từ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia	4652
3	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị văn phòng, cho thuê thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin	7730
4	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Đào tạo và chuyển giao công nghệ. Đào tạo dạy nghề	8559
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê nhà, kho (trừ kinh doanh cho thuê phòng trọ). Kinh doanh nhà. Kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ định giá, sàn giao dịch bất động sản). (CPC 821- 822) (Thực hiện theo Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản)	6810

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
	(trừ "Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng" thuộc Mục A.7 Phụ lục I Ban hành kèm theo nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan. Dịch vụ môi giới vận tải.	5229
7	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Chi tiết: Dịch vụ kế toán. Dịch vụ tư vấn về thuế, tư vấn tài chính (trừ kinh doanh dịch vụ kiểm toán), tư vấn đầu tư, tư vấn về quản lý kinh doanh.	6920
8	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310
9	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo hành, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin.	3312
10	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7822
11	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6390
12	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản	6821
13	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu, phân tích thị trường	7320
14	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. (CPC 622) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải;	4659

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
	Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia	
15	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác Chi tiết: Thi công lắp đặt và chuyển giao công nghệ hệ thống mạng máy tính. Cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet (OSP); dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin, vận hành, di dời hệ thống công nghệ thông tin	6290 (Chính)
16	Xuất bản phần mềm khác Chi tiết: Cung cấp các phần mềm ứng dụng, sản xuất phần mềm, dịch vụ phần mềm	5829
17	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm về tư vấn kỹ thuật và công nghệ (CPC 85103) (không hoạt động tại trụ sở)	7212
18	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính Chi tiết: tư vấn, thiết kế hệ thống máy tính (thiết kế, tạo lập trang chủ Internet, thiết kế hệ thống máy tính tích hợp phần cứng - phần mềm với các công nghệ truyền thông). Tích hợp mạng cục bộ (LAN).	6220
19	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ gia tăng trên mạng viễn thông: Dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ trao đổi điện tử (Không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ Internet, kinh doanh trò chơi điện tử tại trụ sở).	6190
20	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu (không hoạt động tại trụ sở)	2100
21	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. (không hoạt động tại trụ sở)	2023
22	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (không hoạt động tại trụ sở). Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành	4649

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
	viên. (CPC 622) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải ; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia	
23	Bản lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh. (không hoạt động tại trụ sở). Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.(CPC 632) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải ; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia	4772
24	Bản lẻ thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.(CPC 632) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải ; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc	4722

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
	Danh mục dự trữ quốc gia.	
25	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Sản xuất thực phẩm bổ sung và thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe	1079
26	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hoá không thuộc diện cấm xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. (CPC 622) Doanh nghiệp không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuộc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải; Doanh nghiệp không thực hiện quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia	4632
27	Kho bãi và lưu trữ hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ kho bãi (CPC 742) (không hoạt động tại trụ sở)	5210
28	Sản xuất ca cao, sô cô la và bánh kẹo (không hoạt động tại trụ sở)	1073
29	Sản xuất hóa chất cơ bản (không hoạt động tại trụ sở)	2011
30	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, được Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với y tế và được (CPC 85105) (không hoạt động tại trụ sở)	7213

STT	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH	MÃ NGÀNH
31	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển thử nghiệm đối với khoa học nông nghiệp (CPC 85104) (không hoạt động tại trụ sở) Doanh nghiệp không được nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá.	7214
32	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán và ký gởi hàng hóa. (CPC 621)	4610
33	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế tạo mẫu, thiết kế đồ họa, thiết kế trang web.	7410
34	Quảng cáo	7310
35	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
36	Lập trình máy tính khác	6219

Tp.HCM, ngày 31 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Về Kinh phí hoạt động Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2026)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT
- Căn cứ vào điều kiện làm việc của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

Stt	Khoản mục	Chi phí
1.	Kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2026	300.000.000đ/năm (Ba trăm triệu đồng)
2.	Thưởng vượt chỉ tiêu cho HĐQT và Ban điều hành	Không quá 15% trên phần Lãi ròng sau thuế TNDN vượt kế hoạch cam kết

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGÔ VI ĐỒNG

Tp.HCM, ngày 31 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập
và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán)

Kính thưa đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ vào Điều lệ công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

Nhằm đảm bảo lựa chọn công ty kiểm toán có kinh nghiệm, chuyên nghiệp và phù hợp, Ban Kiểm soát (BKS) công ty HPT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore Aisc (MOORE AISC)
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
4. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC VietNam)
5. Công ty TNHH Kiểm toán DTL

Các công ty kiểm toán này nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận bởi Ủy ban chứng khoán.

Và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho công ty HPT. Việc lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng các yêu cầu:

1. Là công ty kiểm toán nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
2. Đáp ứng được yêu cầu của công ty HPT về chất lượng công việc kiểm toán và thời gian hoàn tất Báo cáo kiểm toán.

Kính trình.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019.
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại điều 21 của Điều lệ công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

Ban kiểm soát xin báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 với các nội dung như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát tổ chức họp định kỳ 4 tháng/lần và thường xuyên gặp gỡ trao đổi các hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

1. Kiểm tra/tư vấn việc tuân thủ theo điều lệ của Công ty cũng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và pháp luật hiện hành trong các hoạt động của HPT
2. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát
3. Ban kiểm soát đã xem xét báo cáo tài chính năm 2025 của công ty và đã thống nhất với kết quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore Aisc (Moore AISC).
4. Ban kiểm soát thực hiện giám sát việc sửa đổi quy chế quản trị nội bộ công ty.
5. Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện các chỉ tiêu kinh tế của công ty
6. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành
7. Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo quy định
8. Ban kiểm soát tham gia kiểm tra giám sát hoạt động kiểm soát nội bộ của công ty như: xây dựng, soạn thảo, đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung và kiểm soát vận hành hệ thống quy trình an toàn an ninh thông tin 27001, hệ thống ISO 9001, các quy trình quản lý tài sản doanh nghiệp, quy trình mua hàng, quy trình thực hiện hợp đồng,...
9. Tổ chức họp với các phòng ban liên quan (Phòng tài chính, nhân sự, chất lượng, hệ thống thông tin,...) để đánh giá và có ý kiến trong các công tác quản trị và điều hành hoạt động của công ty.
10. Tư vấn, cải tiến và kiểm soát công tác pháp lý công ty.

II. Kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2025

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty HPT và thống nhất xác nhận kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty cụ thể như sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo các quyết định và thông tư hướng dẫn của 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- Các báo cáo tài chính năm 2025 của công ty được lập đúng theo biểu mẫu ban hành theo hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.
- Công ty đã tuân thủ nghiêm chỉnh về việc trích lập quỹ dự trữ bắt buộc theo đúng quy định của Điều lệ
- Báo cáo tài chính đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/03/2026 phù hợp với các qui định và chuẩn mực kế toán hiện hành.



1. Về tài sản và nguồn vốn:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024	TỶ LỆ
			TĂNG GIẢM (%)
TÀI SẢN			
Tiền và các khoản tương đương tiền	133,355	30,104	342.98%
Các khoản phải thu ngắn hạn	378,501	422,045	-10.32%
Hàng tồn kho	167,765	50,987	229.04%
Tài sản ngắn hạn khác	9,908	6,179	60.35%
Các khoản phải thu dài hạn	905	786	15.17%
Tài sản cố định	19,396	20,715	-6.37%
Tài sản dở dang dài hạn	1,082	997	8.44%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	16,087	5,121	214.12%
Tài sản dài hạn khác	16,140	16,257	-0.72%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	743,138	553,191	34.34%
NGUỒN VỐN			
Phải trả cho người bán ngắn hạn	332,934	262,506	26.83%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	31,123	20,744	50.04%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17,833	13,161	35.50%
Phải trả người lao động	20,311	10,158	99.96%
Chi phí phải trả ngắn hạn	31,192	9,959	213.21%
Phải trả ngắn hạn khác	2,294	1,835	25.05%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	116,345	68,942	68.76%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7,694	5,693	35.14%
Nợ dài hạn	-	-	-
Vốn góp của chủ sở hữu	115,423	105,074	9.85%
Thặng dư vốn cổ phần	95.5	96	0.00%
Cổ phiếu quỹ	(2,155)	(2,155)	0.00%
Quỹ đầu tư phát triển	11,815	8,962	31.83%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	58,234	48,218	20.77%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	743,138	553,191	34.34%

144742
ÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG N
TIN HỌC
HPT
PHÚ - TP.H

2. Thu nhập và chi phí

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024	TỶ LỆ
			TĂNG GIẢM (%)
THU NHẬP	302,891	254,013	19.24%
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh (Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ)	293,726	247,861	18.50%
Doanh thu hoạt động tài chính	2,816	3,452	-18.42%
Thu nhập khác	6,349	2,699	135.20%
CHI PHÍ	264,869	223,488	18.52%
Chi phí bán hàng	176,043	157,990	11.43%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	80,835	57,571	40.41%
Chi phí tài chính	7,575	7,922	-4.38%

Trong đó: chi phí lãi vay	3,176	2,822	12.53%
Chi phí khác	416	6	6412.05%
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	38,022	30,524	24.56%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	271	-	-
TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ	37,751	30,524	23.67%

Nhận xét chung năm 2025:

- Ban điều hành vẫn duy trì triển khai chương trình nguồn lực khung hướng đến xây dựng và phát triển đội ngũ chủ chốt, chương trình thể hiện quan điểm luôn tạo điều kiện cho cán bộ phát huy hết năng lực, đóng góp và thăng tiến trong sự nghiệp chung của HPT.
- Công ty HPT tiếp tục duy trì đăng ký chứng nhận Sở hữu trí tuệ và nhãn hiệu độc quyền cho các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ thương hiệu HPT.
- Các Trung tâm kinh tế của công ty HPT đều có kế hoạch xây dựng sản phẩm cho đội ngũ HPT phát triển và/hoặc làm chủ công nghệ.
- Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp: Hoạt động giám sát cho thấy các cá nhân và bộ phận liên quan thực hiện chức trách đầy đủ, minh bạch, tuân thủ đúng quy định. Không phát hiện vấn đề bất thường trong kỳ báo cáo.
- Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông: Ban Kiểm soát duy trì sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc và hiệu quả với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông; bảo đảm sự thông suốt trong trao đổi thông tin và thực hiện chức năng giám sát theo quy định

III. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

IV. Kiến nghị:

Trong năm 2026, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty HPT như sau:

- Tiếp tục duy trì ổn định & phát triển đội ngũ cán bộ kỹ thuật, kinh doanh.
- Gia tăng hiệu quả các sản phẩm, giải pháp & dịch vụ kinh doanh hiện có và thúc đẩy kinh doanh các sản phẩm – giải pháp do HPT tự phát triển.
- Đẩy mạnh và cải tiến công tác truyền thông với mục tiêu gắn kết nhân viên; để tăng độ nhận biết và nâng cao giá trị thương hiệu HPT
- Công tác xã hội: duy trì các hoạt động thiện nguyện, tham gia các tổ chức xã hội, tiếp tục là doanh nghiệp đóng góp tích cực cho các hoạt động xã hội ...
- Công tác cổ đông thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động của HPT trên trang web công ty, trả lời kịp thời những câu hỏi của cổ đông và tiếp tục duy trì mức cổ tức ổn định cho cổ đông.
- Kiểm soát chặt chẽ hơn công tác pháp lý trong kinh doanh.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.



NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Hôm nay, vào lúc 12.00 ngày 31/07/2026 tại Văn phòng Công ty HPT, Lô E2a-3 Đường D1, Khu Công nghệ cao, P. Tăng Nhơn Phú, TP.HCM, Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT đã tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên sau:

- ✓ Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Trưởng Ban
- ✓ Ông Phùng Quốc Bảo – Thành viên
- ✓ Bà Huỳnh Thị Thanh Nga – Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của CTCP Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT

Số lượng cổ đông tham dự và ủy quyền dự họp: 81 cổ đông

Đại diện cho 9.601.149 cổ phần có quyền biểu quyết

Chiếm tỷ lệ 84,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Theo đó,

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 81 phiếu, đại diện cho 9.601.149 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự & ủy quyền và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 81 phiếu, đại diện cho 9.601.149 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự & ủy quyền và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự & ủy quyền và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số tờ phiếu biểu quyết không thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự & ủy quyền và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số tờ phiếu đồng ý: 81 phiếu, đại diện cho 9.601.149 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự & ủy quyền và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số tờ phiếu không đồng ý: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự & ủy quyền và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự & ủy quyền và biểu quyết tại cuộc họp

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT BẰNG GIỜ THẺ BIỂU QUYẾT

THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP

Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký, Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Báo cáo Ban Tổng Giám đốc và Báo cáo Ban kiểm soát, Nghị quyết & Biên bản họp ĐHDCĐ thường niên năm 2026

Theo chương trình Đại hội, những Tờ trình cần được Đại hội biểu quyết và thông qua bao gồm:

- ✓ Tờ trình Phương án phân phối Lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025
- ✓ Tờ trình v/v Chi trả cổ tức năm 2025 – Kế hoạch cổ tức 2026
- ✓ Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ 2026 do chi trả cổ tức 2025 bằng cổ phiếu
- ✓ Tờ trình kế hoạch phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP) HPT 2026
- ✓ Tờ trình v/v Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị
- ✓ Tờ trình v/v Cập nhật nội dung đăng ký kinh doanh
- ✓ Tờ trình v/v Kinh phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát 2026
- ✓ Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2026



Đại hội đã nhất trí những nội dung đã trình Đại hội và tiến hành biểu quyết.

Số cổ đông tham dự và người ủy quyền dự họp là **81/680** cổ đông tham dự và người ủy quyền dự họp, đại diện cho **9.601.149/ 11.386.659** cổ phần, tương đương **84,32%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Kết quả biểu quyết:

- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua Phương án phân phối Lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý
- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua việc Chi trả cổ tức năm 2025 – Kế hoạch cổ tức 2026, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý
- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ 2026 do chi trả cổ tức 2025 bằng cổ phiếu, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý.
- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua Kế hoạch phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP) HPT 2026, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý.
- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý.
- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua việc Cập nhật nội dung đăng ký kinh doanh, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý.
- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua Kinh phí hoạt động Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2026, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý.
- Tất cả cổ đông tham dự đã biểu quyết Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán, với tỷ lệ 100% phiếu biểu quyết đồng ý

Biên bản được lập lúc 12.00' cùng ngày và đã được các thành viên Ban Kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí các nội dung của Biên bản.

ĐẠI BIỂU CỔ ĐÔNG GIÁM SÁT

Nguyễn Tiến Lưu

Đỗ Quốc Tú

BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Thị Hoàng Yến

Phùng Quốc Bảo

Huỳnh Thị Thanh Nga